TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 280/2023/HS-ST
Ngày: 28 - 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Công;

Bà Lê Thị Thiện.

- Thư ký phiên tòa*:* Ông Nguyễn Hoàng Tấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 274/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 266/2023/QĐXXST - HS ngày 14 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/ Tống Lê Gi, sinh năm: 1986; tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi thường trú: 68/15 ấp 4, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tống Ngọc S và bà Lê Thị C; bị cáo có vợ tên Phạm Thị Kim Ph. Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2020.

Tiền án: Ngày 25/9/2020, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 6 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có tại bản án số 488/HSPT, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/7/2022.

Tiền sự: Không có.

Nhân thân: Ngày 29/5/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang xử phạt 3 năm 6 tháng tù về tội Cướp giật tài sản tại bản án số 24/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/3/2011.

Ngày 26/8/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xử phạt 04 năm tù về tội Cướp giật tài sản tại bản án số 68/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2013.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/02/2023 đến nay. Có mặt.

2/ Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1995; tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: Số 62 Phan Văn Trị, phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không, trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Qu và bà Nguyễn Ngọc Ch; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 11/5/2015, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 5 tháng 20 ngày tù về tội Gây rối trật tự công cộng tại bản án số 150/HSST, đã chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ 26/02/2023 đến nay. Có mặt.

Bị hại: Dương Thị Bích Đ, sinh năm 1983; nơi thường trú: Ấp A, xã M, huyện T, tỉnh An Giang; tạm trú: Số 14/8 khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Có yêu cầu vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thu Minh T, sinh năm 1999; nơi thường trú: Số 413/18C, đường Lê Văn Sỹ, phường 12, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở hiện tại: Số 41/10, đường Thới An 35, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

Bà Nguyễn Ngọc Ch, sinh năm 1975; nơi thường trú: Số 62, đường Phan Văn Trị, phường A, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở hiện tại: Số 3/13, ấp 4, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

Bà Phạm Thị Kim Ph, sinh năm 1990; nơi thường trú: Số 123/2 đường Lê Lợi, phường 3, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở hiện tại: Số 68/15, ấp 4, xã Đông Thạnh, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh. Có yêu cầu vắng mặt

Ông Nguyễn Đức Ph, sinh năm 1994; nơi thường trú: Thôn 5, xã P, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nơi ở hiện tại: Số 542, đường Nguyễn Oanh, phường 6, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

Ông Huỳnh Kim Q, sinh năm 1980; nơi thường trú: 243/24A Phan Đình Phùng, phường A, Quận P, Tp. Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

Người làm chứng:

Nguyễn Thị Bảo Tr. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 24/02/2023, Tống Lê Gi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Janus, biển số: 59V2-905.51 chạy đến trước căn nhà do bà Dương Thị Bích Đ, thuê ở, địa chỉ số 14/8, khu phố Hòa Long, phường Vĩnh Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương thì Gi phát hiện căn nhà khóa cửa ngoài và không có người trông coi nên nảy sinh ý định tìm tài sản chiếm đoạt. Gi điều khiển xe mô tô chạy đến chợ Nhị Bình thuộc huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh mua 01 mỏ lết và 01 tuốc nơ vít để làm công cụ phá khóa. Sau đó, Gi vào quán cà phê ven đường ngồi uống nước chờ đến trưa vắng người sẽ tìm cách đột nhập vào nhà bà Đ.

Đến khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, Gi điều khiển xe mô tô, biển số: 59V2-905.51 quay lại nhà của bà Đ dựng xe mô tô trước cửa nhà, dùng mỏ lết bẻ ổ khóa và dẫn xe mô tô, biển số: 59V2-905.51 vào trong sân, Gi tiếp tục dùng mỏ lết bẻ khoen cửa nhà, đột nhập vào trong nhà, mở tủ lạnh lấy 01 hộp sữa nhãn hiệu TH uống hết rồi bỏ vỏ hộp trong nhà, lên lầu lấy 01 heo đất màu vàng để bên trên két sắt, đập bể heo đất lấy số tiền 1.000.000 đồng và lấy 01 két sắt kích thước 50 x 50 x 60cm từ trên lầu xuống, khiêng và để trên yên sau xe mô tô, biển số: 59V2-905.51, dùng 01 áo mưa màu xanh che phủ két sắt, quấn chặt lại, Giang điều khiển xe mô tô về gần nhà tại khu

vực xã B, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh. Giang gọi điện thoại Nguyễn Ngọc C biết đã chiếm đoạt được két sắt, cả hai hẹn gặp nhau gần khu vực đường Nhị Bình rồi đi vào một bãi đất trống. C đi mua xà beng (loại xà beng nhổ đinh) đưa về bãi đất trống dùng xà beng phá két sắt nhưng không được nên C điều khiển xe mô tô biển số: 54R3-8950 chở két sắt về nhà của Gi tại địa chỉ số 68/15, ấp 4, xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, Gi và C tiếp tục dùng xà beng phá két sắt, mở được két sắt thấy bên trong có số tiền mặt 700 USD, 02 đồng hồ đeo tay, 01 sợi dây chuyền kim loại màu trắng, 01 nhẫn kim loại màu trắng, 01 chiếc bông tai kim loại màu trắng, 01 nhẫn có hột kim cương, 01 lắc tay kim loại màu vàng, 02 nhẫn kim loại màu vàng, 01 tệp bìa nhựa có một số giấy tờ và một số hộp đựng trang sức. Giang chỉ lấy tài sản là tiền mặt và đồ trang sức, còn giấy tờ và hộp đựng trang sức bỏ lại trong két sắt. Giang chia cho Cường 2 tờ 100 USD (Đô la Mỹ) và nói C chở két sắt có quấn áo mưa đi vứt bỏ. Sau đó, Gi bỏ số tiền và trang sức chiếm đoạt được vào trong một bịch đen cất vào trong cốp xe. Gi nhờ đối tượng Đặng Văn L bán vàng và tiền đô. Đến sáng ngày 25/02/2023, Gi gặp Lộ ở địa bàn phường Hiệp Thành, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh thì Gi đưa cho Lộ 500 USD và một số sợi dây, nhẫn, bông tai, lắc cho L để tìm chỗ bán, Giang ứng trước Lộ 10.000.000 đồng. Tiếp đó, Gi điều khiển xe mô tô biển số: 59V2-905.51 chạy đến cửa hàng xe máy 86, địa chỉ 542 Nguyễn Oanh, phường 6, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh gặp ông Nguyễn Đức Ph, đổi lấy xe mô tô biển số: 59V2-135.90 bù thêm cho cửa hàng 6.500.000 đồng và sử dụng xe mô tô này làm phương tiện đi lại.

Đến khoảng 16 giờ 00 phút ngày 24/02/2023, bà Dương Thị Bích Đ về nhà phát hiện bị mất trộm tài sản nên đến Công an phường Vĩnh Phú trình báo.

Căn cứ Biên bản định giá tài sản và bản kết luận định giá tài sản ngày 06/3/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Thuận An kết luận: 01 (một) đồng hồ đeo tay dây da, nhãn hiệu Candino, mặt màu vàng, dây màu nâu trị giá 6.000.000 đồng; 01 (một) đồng hồ đeo tay dây da, nhãn hiệu Candino, mặt màu vàng, dây màu xám trị giá 6.000.000 đồng; 700 USD trị giá 16.520.000 đồng. Tổng giá trị tài sản trên là 28.520.000 đồng.

Căn cứ Bản kết luận giám định số 4063/KL-KTHS ngày 29/6/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh – Bộ Công an kết luận:

- 01 chiếc lắc tay bằng kim loại màu trắng, có đính hạt màu trắng, tổng khối lượng (cả hạt): 16,7436 gam (ký hiệu: M1) được niêm phong, gửi giám định có thành phần kim loại chủ yếu là Bạc (Ag), hàm lượng Bạc: 97,54%. Hàm lượng Vàng (Au) rất thấp, không xác định được.

- 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng, có hai viên hình tròn màu trắng, có mặt dây chuyền hình bông hoa bằng kim loại màu trắng, có đính hạt màu trắng, tổng khối lượng (mặt, dây, hạt): 21,8647 gam (ký hiệu: M2) được niêm phong, gửi giám định có thành phần kim loại chủ yếu là Đồng (Cu), hàm lượng Đồng: 99,87%; Hàm lượng Vàng (Au) rất thấp, không xác định được.

- 01 chiếc bông tai bằng kim loại màu trắng, có đính hạt màu trắng, tổng khối lượng (cả hạt): 1,1630 gam (ký hiệu: M3) được niêm phong, gửi giám định có thành phần kim loại chủ yếu là Vàng (Au), Đồng (Cu). Hàm lượng Vàng: 57,06%; Hàm lượng Đồng (Cu): 14,81%.

- 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng, có mặt dây kim loại màu trắng có đính hạt màu trắng, tổng khối lượng (dây, mặt, hạt): 10,0008 gam (ký hiệu: M4) được

niêm phong, gửi giám định có thành phần kim loại chủ yếu là Bạc (Ag). Hàm lượng Bạc: 94,33%; Hàm lượng Vàng (Au) rất thấp, không xác định được.

- 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu trắng, cỏ hạt màu trắng, tổng khối tượng (cả hạt): 2,6792 gam (ký hiệu: M5) được niêm phong, gửi giám định có thành phần kim loại chủ yếu là Bạc (Ag), hàm lượng Bạc: 97,70%; Hàm lượng Vàng (Au) rất thấp, không xác định được.

- 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu trắng, mặt nhẫn hình tròn đinh nhiều hạt nhỏ li ti màu trắng, tổng khối lượng (cả hạt): 1,3798 gam (ký hiệu: M6) được niêm phong, gửi giám định có thành phần kim loại chủ yếu là Vàng (Au), Đồng (Cu). Hàm lượng Vàng: 79,62%; Hàm lượng Đồng: 10,33%.

Căn cứ Biên bản định giá tài sản và bản kết luận định giá tài sản ngày 18/7/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Thuận An kết luận: 01 (một) chiếc lắc tay bằng kim loại màu trắng dài 16cm có đính hột màu trắng có trị giá 123.000 đồng; 01 (một) nhẫn kim loại màu trắng, có mặt hình tròn đính nhiều viên đá li ti có trị giá 828.000 đồng; 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng có mặt dây chuyền bằng kim loại màu trắng, có đính hột đá có trị giá 117.000 đồng; 01 (một) bông tai bằng kim loại màu trắng, có đính viên đá màu trắng có trị giá 690.000 đồng; 01 (một) nhẫn kim loại màu trắng, có đính hột đá màu trắng có trị giá 25.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 1.783.000 đồng.

Đối với 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng, có 02 (hai) viên hình tròn màu trắng, có mặt dây chuyền hình bông hoa bằng kim loại màu trắng có đính hột đá; 01 (một) vòng cẩm thạch bằng đá màu xanh; 01 (một) con heo đất màu vàng; 01 (một) két sắt màu xám kích thước 50 x 50 x 60cm do bị hại không cung cấp được hóa đơn chứng từ, đặc điểm cụ thể của tài sản (xuất xứ, năm sản xuất,…) nên không đủ cở sở định giá tài sản.

Tại bản Cáo trạng số 273/CT-VKS-TA ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Tống Lê Gi về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Ngọc C về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh như cáo trạng đã truy tố, phân tích tính chất, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Tống Lê Gi mức hình phạt từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù; xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc C mức hình phạt từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

Đối 01 (một) đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Candino dây da màu nâu, mặt màu vàng; 01 (một) đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Candino dây da màu xám, mặt màu trắng; 01 (một) vòng cẩm thạch bằng đá màu xanh; 01 (một) chiếc lắc tay bằng kim loại màu trắng dài 16cm; 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng, có 02 (hai) viên hình tròn màu trắng, có mặt dây chuyền hình bông hoa bằng kim loại màu trắng; 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng có mặt dây chuyền bằng kim loại màu trắng, có đính hột đá; 01 (một) bông tai bằng kim loại màu trắng, có đính viên đá màu

trắng; 01 (một) nhẫn kim loại màu trắng, có đính hột đá màu trắng; 01 (một) nhẫn kim loại màu trắng, có mặt hình tròn đính nhiều viên đá li ti; 01 (một) hộp đựng trang sức bằng giấy màu xám; 02 (hai) tờ tiền mỗi tờ mệnh giá 100 USD (Đô la Mỹ); một số giấy tờ của Dương Thị Bích Đ, hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã thu hồi, trả lại cho bà Đào là có căn cứ.

Đối với 01 (một) két sắt màu xám kích thước 50x50x60cm bị hư cửa; 01 (một) ổ khóa màu trắng bị hư; 01 (một) ổ khóa màu vàng bị hư, do Tống Lê Gi chiếm đoạt của bà Dương Thị Bích Đ hiện đã thu hồi trả lại cho bà Đào và không yêu cầu bồi thường những tài sản trên.

Đối với 01 (một) cây xà beng bằng kim loại dài 74cm có một đầu dẹp, một đầu cong; 01 (một) cây búa dài 38cm, cán bằng gỗ, đầu búa bằng kim loại; 01 (một) cây tuýp tròn bằng kim loại màu trắng, trên đầu có gắn thanh tua vít dẹp bằng kim loại màu trắng, dài 52cm; 01 (một) mũ bảo hiểm bằng nhựa màu xanh có ghi chữ: "Bệnh viện Đại học Y dược TP. HCM"; 01 (một) đôi dép màu trắng xanh, bị đứt quai có ghi dòng chữ Hải Yến trên quai dép; 01 (một) áo mưa màu xanh dương hiệu Luave của Tống Lê Gi sử dụng làm công cụ phạm tội và không còn giá trị, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) con heo đất màu vàng bị bể trên lưng; 01 (một) vỏ hộp sữa nhãn hiệu TH màu xanh trắng, thể tích 01 lít hiện không còn giá trị sử dụng, bị hại Dương Thị Bích Đ không yêu cầu nhận lại, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu bạc, 16GB và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5 2020 màu trắng, màng hình bị vỡ kính do Tống Lê Gi, Nguyễn Ngọc C sử dụng liên lạc phạm tội, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Janus, màu trắng, biển số: 59V2-905.51 do Tống Lê Gi sử dụng làm phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra xác minh được biết, xe mô tô trên do Tống Lê Gi đứng tên trên giấy đăng ký xe, đây là tài sản chung của vợ chồng Tống Lê Gi và bà Phạm Thị Kim Ph, bà Phụng không biết Giang sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện phạm tội, đề nghị Tòa án xử lý theo quy định.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu đỏ, biển số: 59V2 - 135.90 do bà Lê Thị H, sinh năm: 1978; Nơi đăng ký HKTT: 409/41, đường Nguyễn Oanh, phường 17, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên trên giấy đăng ký xe. Bà Hạnh đã bán xe mô tô trên cho ông Nguyễn Đức Ph, sinh năm: 1994; Nơi đăng ký HKTT: Thôn 5, xã Đức Phú, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Quá trình điều tra, xác định Tống Lê Gi đã sử dụng tiền đã đổi USD (Đô la Mỹ) chiếm đoạt được và đưa xe mô tô biển số: 59V2-905.51 đến cửa hàng xe máy 86 của ông Ph để đổi lấy xe mô tô biển số: 59V2-135.90, tài sản đã được thu hồi do đó đề nghị Tòa án tuyên trả lại tài sản là xe mô tô biển số: 59V2-135.90 cho ông Ph là có căn cứ.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số: 54R3-8950 do Nguyễn Ngọc C sử dụng làm phương tiện phạm tội. Qua điều tra, xác minh được biết ông Huỳnh Kim Q, sinh năm: 1980; Nơi đăng ký HKTT: 243/24A Phan Đình Phùng, phường A, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên trên giấy đăng ký xe trên. Ông Q cho C mượn xe mô tô trên để làm phương tiện đi lại, ông Q không biết C sử dụng xe này để phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã trả lại cho ông Q là có căn cứ.

Đối với 01 (một) USB chứa dữ liệu hình ảnh Tống Lê Gi điều khiển xe mô tô chở két sắt đi, đã được trích xuất hình ảnh đưa vào hồ sơ vụ án nên không xem xét xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Dương Thị Bích Đ đã được gia đình bị cáo Giang bồi thường số tiền 42.000.000 đồng. Bị hại Đào không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

Quá trình điều tra, truy tố bị hại Dương Thị Bích Đ; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thu Minh T, Nguyễn Ngọc Ch, Phạm Thị Kim Ph, Nguyễn Đức Ph, Huỳnh Kim Qui, Tống Lê Cẩm Nguyên có lời khai phù hợp với hành vi phạm tội của các bị cáo. Bị hại Dương Thị Bích Đ đã được bồi thường thiệt hại và không có yêu cầu gì đối với vụ án.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội giống nội dung Viện kiểm sát truy tố. Lời nói sau cùng các bị cáo ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên toà, bị cáo Tống Lê Gi đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo Nguyễn Ngọc C đã khai nhận hành vi tiêu thu tài sản do người khác phạm tội mà có như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 24/02/2023 tại địa chỉ số 14/8, khu phố Hòa Long, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Tống Lê Gi có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 (một) đồng hồ đeo tay dây da, nhãn hiệu Candino, mặt màu vàng, dây màu nâu trị giá 6.000.000 đồng; 01 (một) đồng hồ đeo tay dây da, nhãn hiệu Candino, mặt màu vàng, dây màu xám trị giá 6.000.000 đồng; 01 (một) chiếc lắc tay bằng kim loại màu trắng dài 16cm có đính hột màu trắng có trị giá 123.000 đồng; 01 (một) nhẫn kim loại màu trắng, có mặt hình tròn đính nhiều viên đá li ti có trị giá 828.000 đồng; 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng có mặt dây chuyền bằng kim loại màu trắng, có đính hột đá có trị giá 117.000 đồng; 01 (một) bông tai bằng kim loại màu trắng, có đính viên đá màu trắng có trị giá 690.000 đồng; 01 (một) nhẫn kim loại màu trắng, có đính hột đá màu trắng có trị giá 25.000 đồng; 700 USD (Đô la Mỹ) trị giá 16.520.000 đồng và số tiền 1.000.000 đồng của bị hại Dương Thị Bích Đ. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 31.303.000 đồng.

Sau khi chiếm đoạt, Gi nói cho Nguyễn Ngọc C biết đã chiếm đoạt được két sắt, Gi và C phá két sắt lấy 700 USD (Đô la Mỹ), Gi chia cho C số tiền 200 USD, C không hứa hẹn trước mà tiêu thụ tài sản biết rõ do Giang phạm tội mà có để tiêu xài cá nhân.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, làm mất an ninh trật tự tại nơi các bị cáo gây

án. Các bị cáo là người còn trẻ, có khả năng lao động lẽ ra các bị cáo phải tìm cho mình một nghề nghiệp ổn định, tích cực lao động để tạo ra của cải vật chất nuôi sống bản thân, chăm lo cho gia đình nhưng vì tham lam, lười lao động mà các bị cáo đã dấn thân vào con đường phạm tội. Do vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án thật nghiêm để trừng trị và giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Giang phạm tội thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

Bị cáo Giang đã nhờ gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân xấu đã từng bị xét xử nhiều lần nhưng vẫn không tu dưỡng, rèn luyện bản thân.

[5] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Dương Thị Bích Đ đã được bồi thường và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Đối với 01 (một) cây xà beng bằng kim loại dài 74cm có một đầu dẹp, một đầu cong; 01 (một) cây búa dài 38cm, cán bằng gỗ, đầu búa bằng kim loại; 01 (một) cây tuýp tròn bằng kim loại màu trắng, trên đầu có gắn thanh tua vít dẹp bằng kim loại màu trắng, dài 52cm; 01 (một) mũ bảo hiểm bằng nhựa màu xanh có ghi chữ: "Bệnh viện Đại học Y dược TP. HCM"; 01 (một) đôi dép màu trắng xanh, bị đứt quai có ghi dòng chữ Hải Yến trên quai dép; 01 (một) áo mưa màu xanh dương hiệu Luave của Tống Lê Gi sử dụng làm công cụ phạm tội và không còn giá trị, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với 01 (một) con heo đất màu vàng bị bể trên lưng; 01 (một) vỏ hộp sữa nhãn hiệu TH màu xanh trắng, thể tích 01 lít hiện không còn giá trị sử dụng, bị hại Dương Thị Bích Đ không yêu cầu nhận lại, cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu bạc, 16GB và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5 2020 màu trắng, màng hình bị vỡ kính do Tống Lê Gi, Nguyễn Ngọc C sử dụng liên lạc phạm tội, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[10] Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Janus, màu trắng, biển số: 59V2-905.51 do Tống Lê Gi sử dụng làm phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra xác minh được biết, xe mô tô trên do Tống Lê Gi đứng tên trên giấy đăng ký xe, Giang sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện phạm tội, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[11] Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu đỏ, biển số: 59V2 -135.90 do bà Lê Thị Hạnh, đứng tên trên giấy đăng ký xe. Bà Hạnh đã bán xe mô tô trên cho ông Nguyễn Đức Ph. Quá trình điều tra, xác định Tống Lê Gi đã sử dụng tiền đã đổi USD (Đô la Mỹ) chiếm đoạt được và đưa xe mô tô biển số: 59V2-905.51 đến

cửa hàng xe máy 86 của ông Ph để đổi lấy xe mô tô biển số: 59V2-135.90, tài sản đã được thu hồi nên cần trả lại tài sản là xe mô tô biển số: 59V2-135.90 cho ông Phương là có căn cứ.

[12] Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số: 54R3-8950 do Nguyễn Ngọc C sử dụng làm phương tiện phạm tội. Qua điều tra, xác minh được biết ông Huỳnh Kim Q, đứng tên trên giấy đăng ký xe trên. Ông Q cho C mượn xe mô tô trên để làm phương tiện đi lại, ông Q không biết C sử dụng xe này để phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã trả lại cho ông Qui là có căn cứ.

[13] Đối với 01 (một) USB chứa dữ liệu hình ảnh Tống Lê Gi điều khiển xe mô tô chở két sắt đi, đã được trích xuất hình ảnh đưa vào hồ sơ vụ án nên không xem xét xử lý

[14] Đối với bà Dương Thị Bích Đ khai nhận còn mất một số tài sản là 01 bộ trang sức vàng 9999 và 01 bộ trang sức là vàng 18K, tuy nhiên Tống Lê Gi không thừa nhận đã lấy số vàng trên và đối với dây chuyền, nhẫn, lắc, bông tai kim loại màu vàng bị cáo Gi đưa cho L bán không thu hồi được, bà Đ không cung cấp được hóa đơn, chứng từ nên không định giá được các tài sản nên không có cơ sở xem xét xử lý.

[15] Đối với đối tượng Đặng Văn L được Tống Lê Gi nhờ đổi 500 USD và tài sản chiếm đoạt được là dây chuyền, nhẫn, lắc, bông tai. Quá trình điều tra, được biết Lộ không có mặt tại nơi cư trú, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đang tiếp tục xác minh, khi nào rõ sẽ xử lý sau.

[16] Đối với Phạm Thị Kim Ph là vợ của Tống Lê Gi không biết việc Giang chiếm đoạt tài sản đem về nhà cất giấu nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An không đề nghị xử lý là có căn cứ.

[17] Đối với bà Nguyễn Ngọc Ch, bà Nguyễn Thu Minh T được Cường đưa mỗi người 01 tờ tiền mệnh giá 100 USD (Đô la Mỹ) để đi đổi sang tiền Việt Nam đồng; bà Châu, bà Tâm không biết đây là số tiền do chiếm đoạt có được nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An không đề nghị xử lý hình sự đối với Châu, bà Tâm là có căn cứ.

[18] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Tống Lê Gi;

- Khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Ngọc C.

- Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự.

- Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội Khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Tống Lê Gi phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc C phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Xử phạt bị cáo Tống Lê Gi 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26 tháng 02 năm 2023.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc C 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26 tháng 02 năm 2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không có.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1 Tịch thu tiêu hủy gồm:

01 (một) cây xà beng bằng kim loại dài 74cm có một đầu dẹp, một đầu cong;

01 (một) cây búa dài 38cm, cán bằng gỗ, đầu búa bằng kim loại;

01 (một) cây tuýp tròn bằng kim loại màu trắng, trên đầu có gắn thanh tua vít dẹp bằng kim loại màu trắng, dài 52cm;

01 (một) mũ bảo hiểm bằng nhựa màu xanh có ghi chữ: "Bệnh viện Đại học Y dược TP. HCM";

01 (một) đôi dép màu trắng xanh, bị đứt quai có ghi dòng chữ Hải Yến trên quai dép;

01 (một) áo mưa màu xanh dương hiệu Luave;

01 (một) con heo đất màu vàng bị bể trên lưng;

01 (một) vỏ hộp sữa nhãn hiệu TH màu xanh trắng, thể tích 01 lít.

3.2 Tịch thu sung ngân sách nhà nước gồm:

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu bạc, 16GB, số Imei:353312079400406.

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5 2020 màu trắng, màng kính bị vỡ kính, số Imei: 863944047957712.

01 (một) xe mô tô 02 bánh, nhãn hiệu Yamaha, số loại Janus -BJ72, biển số: 59V2-905.51, số khung RLCSEC820JY064025; số máy: E3Y8E-064031 theo kết luận giám định số 584/KL-KTHS ngày 18/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

3.3 Trả lại cho ông Nguyễn Đức Ph 01 (một) xe mô tô loại xe: Hai bánh từ 50 - 175cm3, nhãn hiệu Honda, số loại Lead, màu sơn: đỏ, dung tích xi lanh 124, số máy: JF45E0308826; số khung: RLHJF4504DY153586, biển số: 59V2 -135.90.

Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11 tháng 9 năm 2023 giữa Công an thành phố Thuận An và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

4. Về án phí:

Các bị cáo Tống Lê Gi, Nguyễn Ngọc C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

Nguyễn Thị Huệ